

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VINH  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 599/2020/HSST

Ngày: 24/12/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung
- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà Phan Kim Hoa và bà Nguyễn Thị Xuân Oanh
- *Thư ký phiên toà:* bà Lê Mai Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh - tỉnh Nghệ An.
- *Đại diện VKSND thành phố Vinh tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hoa
- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020; tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 347/2020/HSST ngày 14 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị H**; tên gọi khác: không; sinh năm 1985; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: khối N, phường B, thành phố C, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở: xóm D, xã E, thành phố C, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T và bà: Hoàng Thị B; chồng: Nguyễn Thanh T, sinh năm 1980, có 02 con sinh năm 2007 và sinh năm 2014; tiền sự, tiền án: không.

Nhân thân: Bản án số 170/HSST/2019 ngày 02/12/2019 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Nghệ An, xử phạt bị cáo 3 (ba) năm tù về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, bị cáo kháng cáo, hiện đang chờ xét xử phúc thẩm.

Bị cáo được tại ngoại nhưng bỏ trốn và bị bắt theo lệnh truy nã ngày 22/10/2020 và bị tạm giữ, tạm giam từ đó đến nay có mặt tại phiên toà.

*Những người được triệu tập đến tham gia phiên toà:*

Người bị hại: 1. Ông Nguyễn Đình T1 (bố chị T), sinh năm 1964, trú tại: khối D, phường G, thành phố C, tỉnh Nghệ An, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: 1. Chị Nguyễn Thị Ngọc T (con ông T1), sinh năm: 1996, trú tại: khối D, phường G, thành phố C, tỉnh Nghệ An, vắng mặt.

2. Ông Phạm Minh T2, sinh năm 1960, trú tại xóm H, xã I, huyện K, tỉnh nghệ An, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đầu tháng 5/2019, Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Đình T1 quen biết nhau qua ông Phạm Minh T2. Quá trình đó, H biết ông T1 có con gái là chị Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1996 mới tốt nghiệp Đại học X, đang có nhu cầu xin việc làm nên H nảy sinh ý định lừa xin việc cho chị T để chiếm đoạt tài sản. Để thực hiện hành vi phạm tội, Nguyễn Thị H đưa thông tin gian dối hiện đang công tác tại phòng Tổ chức cán bộ - Bệnh viện O và cho biết bệnh viện đang có nhu cầu tuyển dụng kế toán, nếu chị T muốn vào làm việc tại bệnh viện thì H xin việc cho với chi phí là 330.000.000 đồng (ba trăm ba mươi triệu đồng), ông T1 đồng ý nhờ H liên hệ xin việc. Ngày 17/7/2019, ông T1 đến nhà Nguyễn Thị H tại khối N, phường B, thành phố C, tỉnh Nghệ An giao cho H số tiền 255.000.000 đồng (hai trăm năm mươi lăm triệu đồng) để đặt cọc và một bộ hồ sơ xin việc mang tên Nguyễn Thị Ngọc T; H nhận tiền, hồ sơ rồi viết một "Giấy nhận tiền" và cam kết với ông T1 vào ngày 17/8/2019 sẽ xin được việc làm cho chị T. Sau khi nhận tiền của ông T1, Nguyễn Thị H không xin việc mà sử dụng số tiền trên vào mục đích cá nhân. Đến tháng 12/2019, chị T vẫn không được tuyển dụng vào bệnh viện O nên ông T1 yêu cầu H trả lại tiền nhưng H chỉ trả lại cho ông T1 75.000.000 đồng (bảy mươi lăm triệu đồng). Ngày 27/01/2020, ông T1 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An gửi đơn tố cáo và đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Đến ngày 19/2/2020, biết Công an đang điều tra nên Nguyễn Thị H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

#### **\* Vật chứng vụ án:**

- 01( Một) Giấy nhận tiền ghi ngày 10/9/2019 ( BL 37).

Tại Kết luận giám định số 660 ngày 06/3/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận về đối tượng giám định:

- Chữ ký, chữ viết trên " Giấy Nhận tiền" đề ngày 17/7/2019, " Giấy nhận tiền đề ngày 10/9/2019 và " Giấy nhận tiền" đề ngày 08/10/2019 ký hiệu A so với chữ viết, chữ ký của Nguyễn Thị H trên các tài liệu mẫu so sánh ký gồm:

- 01 " Biên bản ghi lời khai"đối với Nguyễn Thị H đề ngày 19/02/2020 ký hiệu M1; 01 "Bản tự khai" của Nguyễn Thị H đề ngày 19/02/2020 ký hiệu M2; 01 "Đơn xin đầu thú" của Nguyễn Thị H đề ngày 19/02/2020 ký hiệu M3; 01 "Giấy cam đoan" của Nguyễn Thị H đề ngày 19/02/2020 ký hiệu M4 *là do cùng một người viết, ký ra.*

\* Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Đình T1 đã được gia đình Nguyễn Thị H bồi thường đầy đủ và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 378/CT-V KS ngày 12/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 3 điều 174.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm a khoản 3 điều 174, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Thị H 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù đến 8 (tám) năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay ông T1 xác định bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho ông T1 đầy đủ, tại phiên tòa hôm nay ông T1 không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

- Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người bị hại xác định đã nhận được tiền bồi thường đầy đủ và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, lời khai bị cáo, lời khai người bị hại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố.

Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án.

Vì vậy, có đầy đủ cơ sở để khẳng định: Nguyễn Thị H có hành vi gian dối tự nhận mình là cán bộ bệnh viện O, có khả năng xin được công việc cho chị Nguyễn Thị Ngọc T (con của ông Nguyễn Đình T1) vào làm việc kế toán tại khu A, bệnh viện O, để chiếm đoạt 255.000.000 đồng. Hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 3 điều 174 Bộ luật hình sự.

[2.2]. Vụ án thuộc loại rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác và gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố C nói riêng và an toàn xã hội nói chung. Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm. Nhân thân bị cáo ngày 02/12/2019 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử nhưng do khi thực hiện hành vi phạm tội lần này (là ngày 17/7/2019) bị cáo chưa bị kết án nên lần phạm tội này không xem là tái phạm nhưng bị cáo được xác định là có nhân thân xấu, quá trình chuẩn bị xét xử bỏ trốn, cơ quan điều tra phải ra lệnh truy nã, gây khó khăn, kéo dài thời gian đưa vụ án ra xét xử, vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định là cần thiết để bị cáo có điều kiện được lao động, học tập, cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú, khai báo thành khẩn. Đã tự nguyện bồi thường đầy đủ cho người bị hại. Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, mức án đối với bị cáo như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp.

Trong vụ án này còn có ông Phạm Minh T2 là người giới thiệu Nguyễn Thị H cho ông Nguyễn Đình T1, quá trình điều tra chưa có cơ sở để xác định ông T2 đồng phạm với Nguyễn Thị H nên cơ quan điều tra sẽ làm rõ xử lý sau.

[2.3]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay người bị hại là ông T1 xác định bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại đầy đủ, ông không có yêu cầu bồi thường về dân sự nên hội đồng xét xử miễn xét.

[2.4] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[2.5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH**

[1]. *Tuyên bố*: Bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng: điểm a khoản 3 điều 174, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Thị H 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 22/10/2020.

[2]. *Về án phí*: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[3]. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người bị hại có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

### **Nơi nhận:**

- Bị cáo; người bị hại
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- VKS ND TP Vinh;
- VKS ND tỉnh Nghệ An;
- Công an TP Vinh;
- Chi cục THA TP C;
- Trại TG công an Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

### **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Tuyết Nhung**